

My name is: _____

WORKSHEETDate: 25/05/2024
FFs1 – Unit 4 Review

Teacher's feedbacks

Task 1: Rearrange and fill in the blanks. (Sắp xếp từ và điền vào ô trống.)**Example**z/ k/ o/ e/ o/ e/ r/ p/ e
→ **He** is **a zookeeper**.p/ l/ i/ o/ m/ a/ c/ e/ n
→ Jay is a _____.a/ r/ f/ e/ r/ m/
→ He is a _____.i/ / p/ u/ l/ p
→ She is a _____.o/ t/ d/ r/ o/ c
→ She is a _____.a/ n/ p/ o/ m/ t/ s
→ Jay is a _____.police s/ a/ t/ i/ o/ n/ t
→ It is a _____.i/ p/ r/ t/ a/ r/ o
→ It is an _____.r/ a/ f/ m
→ It is a _____.

Task 2: Read and Write. (Đọc và viết đáp án đúng.)

1 + C; 2 + ____; 3 + ____; 4 + ____; 5 + ____;

6+ ____; 7 + ____; 8 + ____.

1/ They are teachers.

2/ I am a policeman.

3/ It is my home.

4/ Sue is a housewife.

5/ Hayden works in a school.

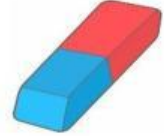
6/ It is my farm.

7/ It is a blue and red rubber.

8/ My sister works in a fire station.

9/ These are my ears.

A.



B.



C.



D.



E.



F.



G.



H.



I.



Task 3: Listen and write the number. (Nghe và viết đúng số thứ tự thích hợp)

